



BAN QUỐC HỘI

CHẤP HÀNH
Luật số
TRUNG ƯƠNG

/.../QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO LUẬT CÔNG ĐOÀN (SỬA ĐỔI)

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Quốc hội ban hành Luật Công đoàn.*

CHƯƠNG..... NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều.... Công đoàn Việt Nam

Kế thừa quy định về Công đoàn Việt Nam tại Điều 1 Luật Công đoàn 2012 và sửa đổi, bổ sung, sắp xếp lại một số cụm từ để đảm bảo phù hợp với Điều 10 Hiến pháp 2013 và thể hiện rõ hơn địa vị pháp lý của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Điều.... Phạm vi điều chỉnh

Kế thừa phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 2 Luật Công đoàn 2012 và Bổ sung phạm vi điều chỉnh về quyền gia nhập Công đoàn Việt Nam của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.

Điều.... Đối tượng áp dụng

Quy định các đối tượng như Điều 3 Luật Công đoàn 2012

Điều.... Giải thích từ ngữ

Giải thích một số từ ngữ như quy định tại Điều 4 Luật Công đoàn 2012.

Làm rõ hơn khái niệm cán bộ công đoàn

Bổ sung giải thích khái niệm tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

Điều.... Quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn

Kế thừa và sửa đổi quy định tại Điều 5 Luật Công đoàn 2012, theo hướng: mở rộng quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn đối với người làm việc không có quan hệ lao động. Theo đó, người lao động là người Việt Nam có quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn.

Bổ sung quy định về quyền gia nhập tổ chức Công đoàn Việt Nam của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, theo hướng: Tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập, hoạt động hợp pháp, tán thành Điều lệ

Công đoàn Việt Nam thì có quyền gia nhập Công đoàn Việt Nam và trở thành công đoàn cơ sở theo trình tự, thủ tục do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định.

Điều... Nguyên tắc tổ chức và hoạt động công đoàn

Quy định các nguyên tắc như Điều 6 Luật Công đoàn 2012

Điều... Hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam

Kế thừa và sửa đổi Điều 7 Luật Công đoàn 2012 quy định cụ thể hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam theo hướng: Công đoàn Việt Nam là tổ chức thống nhất, bao gồm các cấp: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là cấp trung ương; cấp tỉnh, ngành trung ương; cấp trên trực tiếp cơ sở; cấp cơ sở.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về từng cấp công đoàn.

Điều.... Hợp tác quốc tế về công đoàn

Kế thừa nội dung quy định tại Điều 8 Luật Công đoàn 2012

Điều... Những hành vi bị nghiêm cấm

Sửa đổi, bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 9 Luật Công đoàn 2012, theo hướng: Phân loại nhóm hành vi một cách rõ ràng theo các tiêu chí cụ thể; quy định chi tiết hơn các hành vi; bổ sung việc cấm các hành vi phân biệt đối xử về giới, gồm:

1. Cản trở, gây khó khăn trong việc thực hiện quyền công đoàn.
2. Phân biệt đối xử đối với người lao động và cán bộ công đoàn vì lý do thành lập, gia nhập hoặc hoạt động công đoàn, bao gồm:
 - a) Yêu cầu tham gia hoặc không tham gia hoặc ra khỏi tổ chức công đoàn để được tuyển dụng, giao kết hoặc gia hạn hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc;
 - b) Xử lý kỷ luật lao động, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng làm việc, không tiếp tục giao kết hoặc gia hạn hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, chuyển người lao động làm công việc khác;
 - c) Phân biệt đối xử về tiền lương, thời giờ làm việc, các quyền và nghĩa vụ khác trong quan hệ lao động;
 - d) Phân biệt đối xử về giới;
 - đ) Thông tin không đúng sự thật nhằm hạ thấp uy tín của cán bộ công đoàn đối với người lao động;
 - e) Hứa hẹn, cung cấp lợi ích vật chất, lợi ích phi vật chất để người lao động, cán bộ công đoàn rút khỏi hoặc không tham gia hoặc có hành vi chống lại công đoàn;
 - g) Chi phối, cản trở, gây khó khăn liên quan đến công việc nhằm làm suy yếu hoạt động của tổ chức Công đoàn;

3. Sử dụng biện pháp kinh tế hoặc biện pháp khác để can thiệp, thao túng vào quá trình thành lập và hoạt động của công đoàn nhằm làm vô hiệu hóa hoặc làm suy yếu việc thực hiện các chức năng của tổ chức Công đoàn.

4. Trốn đóng, chậm đóng kinh phí công đoàn; đóng kinh phí công đoàn không đúng mức quy định; đóng kinh phí công đoàn không đủ số người thuộc đối tượng phải đóng.

5. Lợi dụng quyền công đoàn để vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

CHƯƠNG...

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG ĐOÀN VÀ ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN

Chương này kế thừa các quy định tại Chương II. Quyền, trách nhiệm của công đoàn và đoàn viên công đoàn Luật Công đoàn 2012 và sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện quyền, trách nhiệm của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới, đảm bảo sự đồng bộ với hệ thống pháp luật Việt Nam.

Mục...

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG ĐOÀN

Điều.... Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

Kế thừa quy định tại Điều 10 Luật Công đoàn 2012

Bổ sung vào một số điều khoản cụm từ "*theo quy định của pháp luật lao động*" cho phù hợp với Bộ luật Lao động, như: Công đoàn có quyền, trách nhiệm: Đối thoại với người sử dụng lao động; Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể; Tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động; Tham gia với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động... *theo quy định của pháp luật lao động.*

Điều... Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội

Kế thừa quy định tại Điều 11 Luật Công đoàn 2012

Điều... Trình dự án luật, pháp lệnh và kiến nghị xây dựng chính sách, pháp luật

Kế thừa quy định tại Điều 12 Luật Công đoàn 2012

Điều.... Quyền tham dự các phiên họp, cuộc họp, kỳ họp và hội nghị

Kế thừa quy định tại Điều 13 Luật Công đoàn 2012

Điều.... . Quyền tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp

Kế thừa quy định tại Điều 14 Luật Công đoàn 2012

Sửa đổi, bổ sung quyền của tổ chức Công đoàn chủ động thực hiện quyền giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

Điều... Tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động

Kế thừa quy định tại Điều 15 Luật Công đoàn 2012

Điều... Phát triển đoàn viên công đoàn và công đoàn cơ sở

Kế thừa quy định tại Điều 16 Luật Công đoàn 2012

Điều... Quyền, trách nhiệm của công đoàn cấp trên đối với người lao động ở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở

Kế thừa và sửa đổi từ Điều 17 Luật Công đoàn 2021, theo hướng: Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp chưa có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, công đoàn cấp trên có quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động khi được người lao động ở đó yêu cầu, trừ các trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 63 và Điều 65 Bộ luật Lao động.

Mục 2

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN

Điều... Quyền của đoàn viên công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 18 Luật Công đoàn 2012

Điều... Trách nhiệm của đoàn viên công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 19 Luật Công đoàn 2012

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ NƯỚC, CƠ QUAN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN

Điều... Quan hệ giữa Công đoàn với Nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp

Kế thừa quy định tại Điều 20 Luật Công đoàn 2012

Điều... Trách nhiệm của Nhà nước đối với Công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 21 Luật Công đoàn 2012

Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đối với Công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 22 Luật Công đoàn 2012

Bổ sung vào một số điều khoản cụm từ “*theo quy định của pháp luật lao động*” cho phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động 2019. Theo đó, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm: Phối hợp với Công đoàn tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết, thực hiện thoả ước lao động tập thể và quy chế dân chủ cơ sở; Lấy ý kiến của công đoàn cùng cấp trước khi quyết định những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; Phối hợp với Công đoàn giải quyết tranh chấp lao động và những vấn đề liên quan đến việc thực hiện pháp luật về lao động ...*theo quy định của pháp luật lao động*.

CHƯƠNG

NHỮNG BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG ĐOÀN

Điều...Bảo đảm về tổ chức, cán bộ

Kế thừa quy định tại Điều 23 Luật Công đoàn 2012

Sửa đổi cơ chế quản lý cán bộ công đoàn theo hướng: Công đoàn các cấp được bảo đảm về tổ chức và số lượng cán bộ công đoàn để thực hiện chức năng, quyền, trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định số lượng cán bộ công đoàn là cán bộ, công chức, viên chức theo đề xuất của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều... Bảo đảm điều kiện hoạt động công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 24 Luật Công đoàn 2012

Sửa đổi thời gian làm việc đối với cán bộ công đoàn không chuyên trách như sau: “Cán bộ công đoàn không chuyên trách được đảm bảo thời gian để thực hiện nhiệm vụ công đoàn và được đơn vị sử dụng lao động trả lương theo quy định của pháp luật lao động. Tùy theo quy mô cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà ban chấp hành công đoàn cơ sở và đơn vị sử dụng lao động thoả thuận về thời gian tăng thêm.”.

Điều...Bảo đảm cho cán bộ công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 25 Luật Công đoàn 2012

Điều...Tài chính công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 26 Luật Công đoàn 2012

Bổ sung quy định về năm tài chính công đoàn và việc miễn, giảm kinh phí công đoàn trong trường hợp doanh nghiệp gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh phải tạm dừng sản xuất, kinh doanh dẫn đến không có khả năng đóng

kinh phí công đoàn. Dự thảo theo hướng: Việc miễn, giảm kinh phí công đoàn trong năm tài chính công đoàn khi doanh nghiệp gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh phải tạm dừng sản xuất, kinh doanh và có số lao động đang tham gia BHXH phải tạm thời nghỉ việc từ 50% trong tổng số lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc trở lên.

Điều... Quản lý, sử dụng tài chính công đoàn

Kế thừa và sửa đổi, bổ sung từ Điều 27 Luật Công đoàn 2012 theo hướng:

1. Công đoàn thực hiện quản lý, sử dụng tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Phân phối nguồn thu kinh phí công đoàn theo Khoản 2, Điều 26 hàng năm: Công đoàn cấp trên cơ sở được quản lý, phân phối và sử dụng 25% trên tổng số thu kinh phí công đoàn. Công đoàn cơ sở và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được sử dụng 75% trên tổng số thu kinh phí công đoàn áp dụng cụ thể cho các trường hợp sau đây:

a) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp chỉ có tổ chức công đoàn, toàn bộ kinh phí công đoàn nêu trên được phân phối cho công đoàn cơ sở.

b) Trường hợp doanh nghiệp chỉ có tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp thì tổ chức này được phân phối theo số thành viên trên số lao động thu được kinh phí công đoàn. Công đoàn cấp trên cơ sở được sử dụng số thu kinh phí công đoàn còn lại.

c) Trường hợp doanh nghiệp có cả công đoàn cơ sở và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, công đoàn cơ sở được phân phối số kinh phí công đoàn nêu trên sau khi trừ đi số kinh phí cho tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo Điểm b Khoản 2 Điều này.

d) Ở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa có công đoàn cơ sở và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tạm giữ toàn bộ số kinh phí nêu trên để thực hiện chi cho người lao động tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và hoàn trả số chưa chi cho công đoàn cơ sở và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp khi được thành lập theo nguyên tắc tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều này.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp do Chính phủ quy định”.

3. Kinh phí công đoàn được sử dụng cho các nhiệm vụ sau đây:

a) Chăm lo cho đoàn viên và người lao động;

b) Tổ chức hoạt động xây dựng quan hệ lao động tiên bộ, hài hòa, ổn định;

c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; hoạt động về giới và bình đẳng giới;

d) Tổ chức phong trào thi đua, hoạt động văn hoá, thể thao do Công đoàn phát động;

đ) Chi quản lý hành chính tại các cơ quan công đoàn;

e) Chi đầu tư các thiết chế phúc lợi cho đoàn viên và người lao động;

g) Các nhiệm vụ chi khác theo quy định của pháp luật. "

4. Đoàn phí công đoàn và thu khác chi theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Ngân sách nhà nước chi theo nội dung Nhà nước cấp hỗ trợ.

5. Việc lập dự toán, chấp hành, kế toán và quyết toán kinh phí công đoàn và ngân sách Nhà nước hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và kế toán, thống kê. Công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện quản lý, phân phối và sử dụng 25% trên tổng số thu kinh phí công đoàn tại Khoản 3 Điều này và việc xử lý thiếu hụt tạm thời tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp thực hiện kế toán, quyết toán số kinh phí công đoàn được hưởng tại Khoản 3 Điều này theo quy định của Chính phủ và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều...Tài sản công đoàn

Kế thừa và sửa đổi Điều 28 Luật Công đoàn 2012 theo hướng:

Tài sản được hình thành từ nguồn đóng góp của đoàn viên công đoàn, từ nguồn vốn của Công đoàn; tài sản do Nhà nước chuyển giao quyền sở hữu cho Công đoàn Việt Nam và các nguồn khác phù hợp với quy định của pháp luật là tài sản thuộc sở hữu của Công đoàn.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản của Công đoàn theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật khác; thực hiện các quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu, cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tại doanh nghiệp do Công đoàn quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

Điều...Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát, công khai tài chính công đoàn

Kế thừa Điều 29 Luật Công đoàn 2012

Bổ sung quy định kiểm toán Nhà nước về tài chính công đoàn, theo

hướng: Định kỳ hai năm, Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán tài chính công đoàn và báo cáo kết quả với Quốc hội. Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán đột xuất tài chính công đoàn khi có yêu cầu của Quốc hội.

Bổ sung quy định về công khai tài chính trong các cấp công đoàn và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, theo hướng: Các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính hằng năm tại hội nghị ban chấp hành công đoàn và bằng một trong các hình thức: niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp thực hiện việc công khai kinh phí công đoàn được sử dụng tại Khoản 3 Điều 27 theo quy định của Chính phủ và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

CHƯƠNG...

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CÔNG ĐOÀN

Điều...Giải quyết tranh chấp về quyền công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 30 Luật Công đoàn

Sửa đổi, bổ sung tranh chấp về quyền công đoàn giữa tổ chức công đoàn với tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

Điều...Xử lý vi phạm pháp luật về công đoàn

Kế thừa quy định tại Điều 31 Luật Công đoàn

CHƯƠNG...

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều ... Hiệu lực thi hành

Quy định về hiệu lực thi hành.

Điều ... Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

Quy định việc hướng dẫn thi hành.